

Số: 335/2023/QĐST-VHNGĐ

Hà Đông, ngày 24 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 310/2023/TLST- VHNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết:

+ Anh **Trần Sỹ H**; sinh năm 1974; HKTT: số B khu G, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: thôn H, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

+ Chị **Nguyễn Thị Minh H1**; sinh năm 1980; HKTT: số E, ngõ I T, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh **Trần Sỹ H** và chị **Nguyễn Thị Minh H1** cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng thuận tình ly hôn

[2]. **Về con chung:** Không có.

[3]. **Về tài sản chung, nợ chung:** Không có.

[4]. **Về tài sản riêng, nợ riêng:** Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. **Về lệ phí:** Anh **Trần Sỹ H** và chị **Nguyễn Thị Minh H1** thống nhất thỏa thuận anh **Trần Sỹ H** tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh **Trần Sỹ H** và chị **Nguyễn Thị Minh H1** thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Không có.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không có.

- **Về tài sản riêng, nợ riêng:** Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh **Trần Sỹ H** và chị **Nguyễn Thị Minh H1** thỏa thuận anh **Trần Sỹ H** là người chịu toàn bộ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh **H** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011367 ngày 16/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông, Hà Nội;
- THADS quận Hà Đông, Hà Nội;
- Cơ quan đăng ký kết hôn (ĐKKH số 80 ngày 03/9/1997 tại UBND phường Quang Trung, quận Hà Đông, Hà Nội);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Hòa